TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 17 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quang Khang**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trương Hoàng Diệu
Bà Ngô Thị Như Ý

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Yến Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:

Ông Trần Tấn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo PHAN CHÍ N, sinh năm 1991 tại huyện P, tỉnh B. Nơi cư trú: ấp M, xã V, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Xệ, sinh năm 1968 và bà Bùi Kim Thoa, sinh năm 1968; tiền án: chưa có, tiền sự: Ngày 03/01/2018 bị Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2018 đến nay *(có mặt)*.

2/ Bị cáo HUỲNH THANH Đ, sinh năm 1994 tại huyện P, tỉnh B. Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh Triều, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Út, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: chưa có, tiền sự: Ngày 04/3/2018 bị Ủy ban nhân dân xã Phước Long xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh, do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy *(có mặt)*.

- *Bị hại:* **Văn Thành Giàu**, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp L, thị trấn P huyện P, tỉnh B *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 03/02/2018 Huỳnh Thanh Đ liên lạc với người bán ma túy không rõ tên và địa chỉ để mua ma túy với số tiền là 9.000.000đ. Sau khi thỏa thuận mua ma túy và để tiền nơi người bán ma túy yêu cầu thì Huỳnh Thanh Đ gặp Phan Chí N, Đang kêu Nguyễn dùng xe mô tô chở Đang đến cầu Ninh Quới A (bắt qua sông Phụng Hiệp) để lấy ma túy thì Phan Chí N Đồng ý. Phan Chí N cùng Huỳnh Thanh Đ đi đến quán nước ven đường gần cầu Ninh Quới A thuộc ấp Ninh Phước, xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đợi nhận ma túy.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày người bán ma túy điện thoại cho Huỳnh Thanh Đ chỉ địa điểm để ma túy là ở dốc cầu Ninh Quới A. Huỳnh Thanh Đ kêu Phan Chí N đi lấy ma túy. Phan Chí N đi lấy ma túy về giao lại cho Huỳnh Thanh Đ kiểm tra, kiểm tra xong Huỳnh Thanh Đ giao cho Phan Chí N cất giữ. Sau đó, Phan Chí N và Huỳnh Thanh Đ chạy xe đến khu vực chòm mã thuộc ấp Ninh Phước, xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (cách quán nước khoảng 1km) để cùng nhau sử dụng chất ma túy. Sau khi sử dụng xong, phần ma túy còn lại Phan Chí N tiếp tục cất giữ rồi Đang cùng Nguyễn đi đến huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang chơi.

Đến khoảng 18 giờ ngày 05/02/2018 Huỳnh Thanh Đ và Phan Chí N về tới thị trấn Phước Long. Khoảng 20 giờ cùng ngày Đang và Nguyễn cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Ksiêu thuộc ấp Long Đức, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, sau khi sử dụng xong Đang giao cho Nguyễn cất giữ chất ma túy còn lại. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Huỳnh Thanh Đ, Phan Chí N và 01 người tên Linh tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại bên ngoài quán nước Việt Mai thuộc ấp Nội Ô, thị trấn Phước Long, sau khi sử dụng xong phần chất ma túy còn lại Huỳnh Thanh Đ tiếp tục giao cho Phan Chí N cất giữ.

Sau khi sử dụng ma túy tại quán Việt Mai xong Phan Chí N đi đến tiệm game thuộc ấp Long Thành, thị trấn Phước Long xem người khác chơi game. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/02/2018 Phan Chí N nảy sinh ý định đi tìm tài sản để trộm, bán lấy tiền chi xài. Sau đó, Phan Chí N đi đến kênh 3000 thuộc ấp Long Hải, thị trấn Phước Long, thấy có cái chòi gần lộ, Nguyễn dùng dèn pin gọi vào, thấy bên trong có xe mô tô, Nguyễn đi đến mở cửa chòi ra phát hiện bên trong có 03 xe mô tô và 01 chiếc xe đạp. Nhưng do sợ bị phát hiện nên Phan Chí N chờ đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày thì mới vào chòi dẫn xe mô tô hiệu Sirius biển số kiểm soát 94P1-0404 (của anh Văn Thành Giàu) ra khỏi chòi rồi dùng cây đoản và cò điếu mở khóa xe, khởi động máy, điều khiển xe đến địa bàn ấp 9, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để tìm nơi tiêu thụ thì bị

Công an xã Vị Thắng kết hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy bắt quả tang.

Khi bắt quả tang thu giữ xe mô tô Sirius biển số kiểm soát 94P1-0404, kiểm tra trên người của Phan Chí N thu giữ 03 bịch nilông màu trắng được hàn kính hai đầu bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể cùng nhiều vật chứng khác.

Theo kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 08/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các cục chất rắn dạng tinh thể chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2959 gam.

Theo kết luận định giá tài sản số 37/BKL-HĐĐGTS ngày 14/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phước Long kết luận xe mô tô biển số 94P1-0404 có giá trị là 7.500.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSPL-KSĐT, ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố Phan Chí N về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố Huỳnh Thanh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Phan Chí N phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Chí N mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Đ mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cò điếu bằng kim loại hình "L" (điếu 10), có chiều dài 12cm tính cả chiều cong; 01 thanh kim loại một đầu khía lục giác (bốn cạnh), một đầu được mài dẹp và nhọn (tổng chiều dài 7,5cm); 01 đèn pin đội đầu màu đen-cam; 01 phong bì có ký hiệu vụ số 101/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phan Ngọc Thành và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 đoạn ống hút thủy tinh bị gãy; 01 ống nhựa sọc trắng hồng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

Giao trả cho bị cáo Huỳnh Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, model H110 màu trắng hồng, 01 sim điện thoại di động Vinaphone 4G,

số 89840 20001 05700 06197, điện thoại không có thẻ nhớ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng và 02 sim đã qua sử dụng.

Giao trả cho bị cáo Phan Chí N được nhận lại tiền Việt Nam 30.000đ

Bị cáo Phan Chí N và bị cáo Huỳnh Thanh Đ đồng ý với Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận. Các bị cáo chỉ xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Chí N và bị cáo Huỳnh Thanh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/02/2018 bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N đi đến cầu Ninh Quới A thuộc ấp Ninh Phước, xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu để nhận chất ma túy do bị cáo Huỳnh Thanh Đ đã mua trước đó. Khi có được chất ma túy bị cáo Huỳnh Thanh Đ giao lại cho bị cáo Phan Chí N cất giữ để cùng nhau sử dụng. Bị cáo Phan Chí N cất giữ chất ma túy cho đến 06 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 thì bị Công an xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy kết hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang bắt. Bị cáo Phan Chí N xác định chất ma túy bị thu giữ khi bị cáo bị bắt là của bị cáo Huỳnh Thanh Đ giao cho bị cáo cất giữ, bị cáo Đang cũng thừa nhận chất ma túy bị thu giữ là do bị cáo đưa cho bị cáo Nguyễn cất giữ.

[3] Xét thấy bị cáo Huỳnh Thanh Đ có hành vi giao chất ma túy cho bị cáo Phan Chí N tàng trữ (từ khoảng 17 giờ ngày 03/02/2018 đến 06 giờ 30 phút ngày 06/02/2018) và bị cáo cũng là người có chất ma túy, cho người nghiện ma túy khác (bị cáo Nguyễn) sử dụng. Căn tiểu mục 3.1, mục 3 và điểm a tiểu mục 6.2 mục 6, phần II Thông tư liên tịch số 17/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N là hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[4] Theo kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 08/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các cục chất rắn dạng tinh thể chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2959 gam. Như vậy Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng qua giám định là 1,2959 gam. Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N là nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố dấu hiệu cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05gam"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải được xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xét vai trò của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Thanh Đ là người trực tiếp mua chất ma túy, giao ma túy cho bị cáo Nguyễn tàng trữ và cho bị cáo Nguyễn sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo Đang có vai trò chính, cần phải xử phạt mức án cao hơn so với bị cáo Phan Chí N.

[6] Ngoài hành vi nêu trên vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06/02/2018, tại ấp Long Hải, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Phan Chí N còn có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Sirius biển số kiểm soát 94P1-0404 của anh Văn Thành Giàu có giá trị qua giám định là 7.500.000đ.

[7] Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo Phan Chí N có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Chí N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[8] Như đã phân tích trên, việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[9] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Do xe mô tô biển số kiểm soát 94P1-0404 đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn bồi thường các thiệt hại về tài sản nên không đề cập xử lý.

[11] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 01 cò điếu bằng kim loại hình "L" (điếu 10), có chiều dài 12cm tính cả chiều cong; 01 thanh kim loại một đầu khía lục giác (bốn cạnh), một đầu được mài dẹp và nhọn (tổng chiều dài 7,5cm); 01 đèn pin đội đầu màu đen-cam; 01 phong bì có ký hiệu vụ số 101/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng

kiến niêm phong Phan Ngọc Thành và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 đoạn ống hút thủy tinh bị gãy; 01 ống nhựa sọc trắng hồng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero là vật không có giá trị và chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, model H110 màu trắng hồng, kèm theo 01 sim điện thoại di động Vinaphone 4G, số 89840 20001 05700 06197, điện thoại không có thẻ nhớ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng và 02 sim đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh Đ.

[13] Đối với số tiền Việt Nam là 30.000đ của bị cáo Phan Chí N không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả cho bị cáo được nhận lại.

[14] Bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Chí N, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Trộm cắp tài sản";* bị cáo Huỳnh Thanh Đ, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Chí N 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Buộc bị cáo Phan Chí N phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 06/02/2018.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cò điếu bằng kim loại hình "L" (điếu 10), có chiều dài 12cm tính cả chiều cong; 01 thanh kim loại một đầu khía lục giác (bốn cạnh), một đầu được mài dẹp và nhọn (tổng chiều dài 7,5cm); 01 đèn pin đội đầu màu đen-cam; 01 phong bì có ký hiệu vụ số 101/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phan Ngọc Thành và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 đoạn ống hút thủy tinh bị gãy; 01 ống nhựa sọc trắng hồng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

Giao trả cho bị cáo Huỳnh Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone, model H110 màu trắng hồng, 01 sim điện thoại di động Vinaphone 4G, số 89840 20001 05700 06197, điện thoại không có thẻ nhớ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng và 02 sim đã qua sử dụng.

Giao trả cho bị cáo Phan Chí N được nhận lại tiền Việt Nam 30.000đ

(Vật chứng được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2018; số tiền 30.000đ được quản theo biên lai thu tiền số 004634 ngày 07/9/2018)

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Thanh Đ và bị cáo Phan Chí N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND Quận 9 TPHCM
- VKSND huyện Phước Long; VKSND tỉnh BL;
- NTG CA huyện PL, Quận 9 TPHCM
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- CCTHADS huyện Phước Long;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu.

Trần Quang Khang